

ÔN TẬP GIỮA HK1 – TUẦN 8 (NĂM HỌC: 2021 – 2022)
MÔN: TOÁN 6

A. Bài tập trắc nghiệm

I. Đại số

Câu 1. Cho A gồm các số tự nhiên nhỏ hơn 5, tập A được viết như thế nào?

A. $A = \{1; 2; 3; 4\}$

B. $A = \{0; 1; 2; 3; 4\}$

C. $A = \{1; 2; 3; 4; 5\}$

D. $A = \{0; 1; 2; 3; 4; 5\}$

Câu 2. Cho B là tập hợp các số tự nhiên lẻ và lớn hơn 31, chọn khẳng định đúng:

A. $31 \in B$

B. $32 \in B$

C. $2019 \notin B$

D. $2021 \in B$

Câu 3. Tìm x , biết $x + 20 = 42$.

A. 22.

B. 62.

C. 2.

D. 18.

Câu 4. Tìm y , biết $6095 - y = 2816$.

A. $y = 3279$.

B. $y = 3389$.

C. $y = 4879$.

D. $y = 8911$.

Câu 5. Tính nhanh $28.13 - 28.3$ được kết quả là:

A. 28

B. 280

C. 140

D. 336

Câu 6. Cho phép chia $x : 5 = 6$, khi đó thương của phép chia là:

A. x

B. 5

C. 6

D. 30

Câu 7. Tìm số tự nhiên x , biết: $(x - 52).16 = 0$

A. 0

B. 16

C. 36

D. 52

II. Hình học

Câu 8. Cho tam giác ABC đều. Nhận định nào sau đây sai.

A. Ba cạnh $AB = BC = CA$

B. Ba đỉnh A, B, C bằng nhau

C. Ba góc ở đỉnh A, B, C bằng nhau

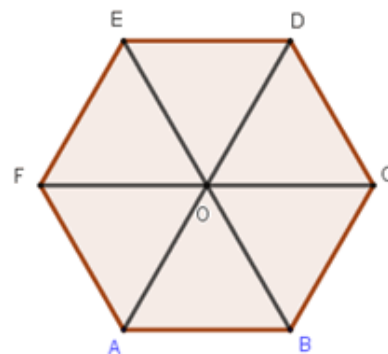
D. Ba góc A, B, C bằng nhau.

Câu 9. Cho hình lục giác đều ABCDEG. Nhận định nào sau đây là đúng

A. $OA = OB = OC = OD = OE = OG$

B. $OA < OB < OC < OD < OE < OG$

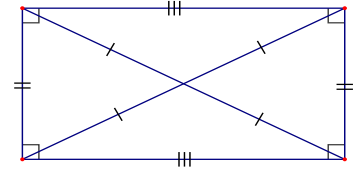
C. $OA > OB > OC > OD > OE > OG$



D. $OA \neq OB \neq OC \neq OD \neq OE \neq OG$

Câu 10. Trong hình chữ nhật, phát biểu nào sau đây sai?

- A. Bốn cạnh bằng nhau
- B. Hai đường chéo bằng nhau
- C. Hai cạnh đối bằng nhau
- D. Bốn góc vuông



B. Tự luận

I. Đại số

Dạng 1. Thực hiện phép tính

a) $8.5^2 - 189 : 3^2$

b) $27.75 + 25.27 - 150$

c) $200 : [117 - (23 - 6)]$

d) $20 - [30 - (5 - 1)^2]$

Dạng 2. Tìm x

a) $12 + 2x = 56$

b) $4x + 18 : 2 = 14$

c) $(x - 36) - 133 = 14$

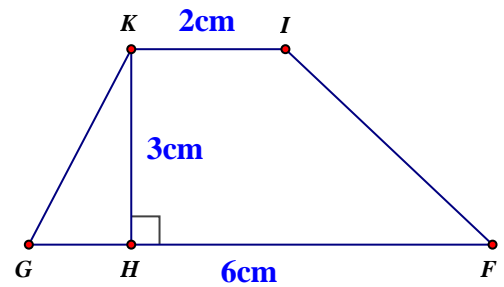
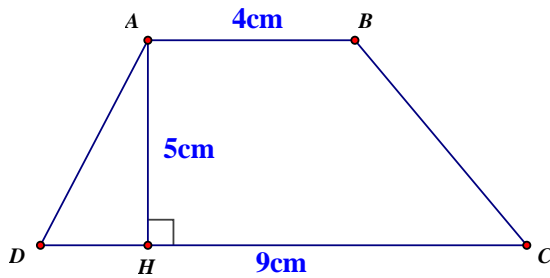
Dạng 3. Toán có lời văn

Bài 1. Bạn Hà có 42 viên bi màu đỏ và 30 viên bi màu vàng. Hà có thể chia nhiều nhất vào bao nhiêu túi sao cho số bi đỏ và bi vàng được chia đều vào các túi?

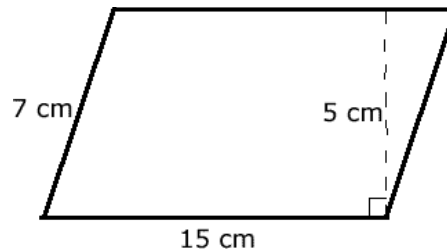
Bài 2. Một mảnh đất hình chữ nhật dài 36m, rộng 24m. Người ta muốn chia mảnh đất thành những ô vuông bằng nhau. Hỏi độ dài cạnh ô vuông lớn nhất có thể chia là bao nhiêu? (Độ dài mỗi cạnh là một số tự nhiên với đơn vị là mét).

II. Hình học

Bài 1. Tính diện tích các hình thang $ABCD$, $KIFG$ trong hình vẽ sau:



Bài 2. Cho hình bình hành có cạnh đáy là bằng 15 cm và cạnh bên bằng 7 cm và có chiều cao là 5 cm. Hãy tính chu vi và diện tích hình bình hành đó.



Bài 3. Cho hình vuông $ABCD$ cạnh có độ dài 7 cm. Tính chu vi và diện tích của hình vuông $ABCD$.

HẾT